SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Ánh sáng

GOBI S1 P

Giày b#o h# th#p có đ# đ#nh hình s#n

Safety Jogger Giày GOBI mang lại khả năng bảo vệ chắc chắn với khả năng chống trượt SR, mũi giày và đế giữa bằng thép cũng như đặc tính chống tĩnh điện. Hoàn hảo cho môi trường khô ráo trong các ngành công nghiệp khác nhau.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da lộn
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường để chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S1 P / SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
trọng lượng thép	0.650 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011

BLK

NAV

S1P
Bạn làm việc trong môi trường khô ráo, không có nguy cơ bị nước hoặc chất lỏng phun vào và bạn cần bảo vệ ngón chân, chống thủng và thông gió tốt? Sau đó, bạn cần giày an toàn S1P.

mũi thép
Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.

đ# gi#a b#ng thép
Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.

SRC
Đế chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Đế chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

ch#ng tĩnh đi#n
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự phát triển của điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được thải ra một cách hiệu quả. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 1 GigaOhm

h#p th# gót chân
Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.

Công nghi#p n:
lĩnh vực ô tô, Xây dựng, hậu cần, Ngành công nghiệp

Môi tr##ng:
môi trường khô

Cac h##ng dân ba#o tri:
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

	S# miêu t#	Đ#n v# đo l##ng	K#t qu#	EN ISO 20345
Nh#ng v#t li#u cao c#p h#n	**Da l#n**			
	Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	11.7	? 0.8
	Top: hệ số hơi nước	mg/cm2	101.6	? 15
l#p lót bên trong	**L##i thép**			
	Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	67.6	? 2
	lót: hệ số hơi nước	mg/cm2	541	? 20
gi##ng đ# chân	**đ# x#p SJ**			
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đ# ngoài	**PU / PU**			
	Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	127	? 150
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.30	? 0.28
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.32	? 0.32
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.14	? 0.13
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.18	? 0.18
	Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	16.3	0.1 - 1000
	Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	27	? 20
Đ#ng đ#u	**Thép**			
	Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	15.0	? 14
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	17.0	? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.